

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 597/2017/HSPT

Ngày: 21/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Công Huân

Các Thẩm phán:

1. Ông Ngô Ngọc Thắng

2. Ông Vũ Hoài Nam

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lưu Quốc Khánh – Thư ký
Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên
tòa:* Bà Nguyễn Thị Diễm Khanh – Kiểm sát viên

Trong các ngày 16 và 21/11/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 555/2017/HSPT ngày 10/10/2017 đối với bị cáo Phạm Văn D do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 142/2017/HSST ngày 23/8/2017 của Tòa án nhân dân quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn D**; giới tính: nam; sinh năm 1964 tại Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; nơi đăng ký thường trú: 62/37 đường Lâm Văn Bền, phường TK, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: (không có); trình độ văn hóa: 5/12; con ông Phạm Văn G (chết) và bà Huỳnh Thị K (chết); hoàn cảnh gia đình: vợ tên Trần Lê C, sinh năm 1962, có 3 con, con lớn nhất sinh năm 1988, con nhỏ nhất sinh năm 1995;

Tiền án, tiền sự: (không);

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng số 109/CT-VKS ngày 07/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận YY, Thành phố Hồ Chí Minh và bản án hình sự sơ thẩm số

142/2017/HSST ngày 23/8/2017 của Tòa án nhân dân quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh thì nội dung vụ án như sau:

Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 17/3/2017, tại trước cổng Bệnh viện TN, Phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh, Công an quận Y phát hiện Phạm Văn D điều khiển xe mô tô Honda Airblade, biển số 59T1-607.62 vận chuyển 1 túi nhựa màu trắng, bên trong có 2 cá thể động vật nghi là Cu li nên đã đưa D và vật chứng đến Công an Phường X, quận Y, lập biên bản ghi nhận sự việc và thu giữ của D 1 xe máy, 1 điện thoại di động và 2 cá thể động vật đã nêu.

Theo Kết luận giám định số 54/BB-SHND ngày 24/3/2017 của Viện sinh học nhiệt đới, Viện Hàn lâm khoa học và Công nghệ Việt Nam, xác định được: 2 cá thể động vật thu giữ của D là Cu li nhỏ, tên khoa học là *Nycticebus pygmaeus* Bonhote, 1907, thuộc họ Cu li - Loricidae, bộ Linh trưởng - Primates, giới tính đực, khối lượng mỗi con nặng từ 350 gam đến 400 gam, thuộc nhóm IB theo Nghị định số 160/3013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý hiếm được ưu tiên bảo vệ.

Trong quá trình điều tra, D khai nhận: D là nhân viên của cửa hàng bán chó, mèo mang tên “A” tại địa chỉ 367 đường LHP, Phường 2, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh. Cửa hàng này của chị Phạm Thị A (chị ruột của D). Vào 15/3/2017, D có mua 2 con Cu li với giá 500.000đ/con của một người bán hàng dạo đến chào hàng trước cửa hàng nơi D làm việc. Sau đó, D nuôi 2 con Cu li tại cửa hàng với mục đích để bán. Vào lúc 8 giờ ngày 17/3/2017, có một người phụ nữ (chưa rõ lai lịch) điện thoại cho D đặt mua 2 con Cu li với giá 700.000đ/con và hẹn giao vào lúc 11 giờ ở trước cổng Bệnh viện TN. Khi D mang 2 con Cu li đi đến địa điểm giao nhận thì bị bắt quả tang như đã được nêu ở phần trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 142/2017/HSST ngày 23/8/2017 và Quyết định sửa chữa, bổ sung bản án số 35/2017/TB-TA ngày 16/11/2017 của Tòa án nhân dân quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn D phạm tội “Vi phạm các quy định về bảo vệ động vật thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 190; điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009 (Bộ luật hình sự),

Xử phạt Phạm Văn D 1 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên xử lý vật chứng, quyền kháng cáo của bị cáo.

Ngày 30/8/2017, bị cáo có đơn kháng cáo với nội dung: Bị cáo có trình độ học vấn thấp, hiểu biết pháp luật có hạn chế; khi mua bán 2 con Cu li, bị cáo không biết rõ là động vật quý hiếm, Nhà nước cấm mua bán; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo nhận rõ sai phạm, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, giúp cơ quan chứng năng nhanh chóng làm sáng tỏ vụ việc; bị cáo phạm tội

lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, chưa có tiền án, tiền sự, ngoài lần phạm tội này luôn chấp hành tốt chính sách, pháp luật của Nhà nước; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, 2 con Cu li vẫn còn sống; bản thân là bộ đội xuất ngũ, hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ bị bệnh tai biến mạch máu não không thể tự lo sinh hoạt cho cá nhân. Với các lý do đã nêu, bị cáo xin được giảm án và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Việc Tòa án nhân dân quận Y kết án bị cáo về tội “Vi phạm các quy định về bảo vệ động vật thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ” là có căn cứ; mức án đã tuyên phạt đối với bị cáo là thỏa đáng. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên và bị cáo,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng và bản án sơ thẩm đã nhận định. Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với biên bản ghi nhận sự việc do Công an quận Y lập lúc 11 giờ 05 phút ngày 17/3/2017 và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ. Do vậy, có cơ sở để xác định rằng:

Nguyễn Văn D đã có hành vi mua bán 2 con Cu li nhỏ có tên khoa học là *Nycticebus pygmaeus* Bonhote, 1907, thuộc họ Cu li - Loricidae, bộ Linh trưởng – Primates. Đây là động vật thuộc mục 1 Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ (ban hành kèm theo Nghị định số 160/3013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ). Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 17/3/2017, ở tại trước cổng Bệnh viện TN, Phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh, trong lúc D mang 2 con Cu li nhỏ chờ người đến mua thì bị Lực lượng công an bắt quả tang.

Bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai trái, bị luật pháp nghiêm cấm nhưng vì động cơ tư lợi nên vẫn cố ý vi phạm.

Đối chiếu với quy định của pháp luật, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo đã phạm tội “Vi phạm các quy định về bảo vệ động vật thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ” theo khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo theo tội danh và điều luật đã nêu là có căn cứ.

Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm h và p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là đúng pháp luật.

Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn (2 cá thể Cu li vẫn còn sống và đã được giao cho Trung tâm cứu hộ, bảo tồn và phát triển sinh vật Vườn quốc gia Cát Tiên chăm sóc) nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng điểm g khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là chưa đầy đủ.

Bị cáo thuộc thành phần lao động, hiểu biết pháp luật có hạn chế; bản thân đã từng phục vụ quân đội nhân dân Việt Nam; trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo có cung cấp cho Hội đồng xét xử “Đơn xin xác nhận” ngày 01/10/2017 và ngày 17/11/2017, có nội dung khai trình hoàn cảnh gia đình khó khăn, phải chăm sóc vợ bị tai biến mạch máu không thể tự sinh hoạt được; ngoài lần phạm tội này, bị cáo chấp hành tốt chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương (các văn bản có sự xác nhận của Chính quyền địa phương và Ban chấp hành Hội phụ nữ xã TK, Quận X). Do vậy, cần áp dụng thêm khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Mặt khác, bị cáo là người có nơi cư trú ổn định, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có khả năng tự cải tạo.

Với các tình tiết giảm nhẹ và các lý do đã nêu, cần cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng. Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248, điểm đ khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 142/2017/HSST ngày 23/8/2017 của Tòa án nhân dân quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn D phạm tội “Vi phạm các quy định về bảo vệ động vật thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 190; điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1 và 2 Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009,

Xử phạt **Phạm Văn D** 1 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 2 (hai) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường TK, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án dân sự.

2. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- VKSND quận Y; (1)
- P. PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Chi Cục THA quận Y; (1)
- TAND quận Y; (2)
- Công an quận Y (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: THS, hồ sơ, VT (19). (4)

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Công Huân